

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 212/2024/TLST -DS ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP NTVN.

Địa chỉ trụ sở: Số 198 T, phường L, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T - Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Hồng Đ - Trưởng phòng - Phòng khách hàng.

Địa chỉ: Số 10 đường C, phường P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

* **Bị đơn:** Anh Đỗ Tuấn H, sinh năm 1975

Chị Lưu Khánh L, sinh năm 1980.

Cùng HKTT: P411-N13, khu 5,03Ha, phường DV, quận C, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Ly: Anh Đỗ Tuấn H, sinh 1975.

HKTT: P411-N13, khu 5,03Ha, phường DV, quận C, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền thanh toán: Anh Đỗ Tuấn H và chị Lưu Khánh L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP NTVN số tiền tính đến hết ngày 09/02/2025 là 2.915.820.741 đồng (Trong đó: Tiền nợ gốc là 2.627.830.033 đồng, tiền lãi trong hạn 283.934.523 đồng, lãi quá hạn 4.056.185 đồng)

2.2. Về lãi suất: Kể từ ngày 10/02/2025 anh Đỗ Tuấn H và chị Lưu Khánh L còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 492/23/HĐTD/TN ngày 19/9/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp anh Đỗ Tuấn H và chị Lưu Khánh L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP NTVN được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nêu trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng: Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1069, tờ bản đồ số 21, địa chỉ: phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DM 842331, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 03/10/2023 mang tên ông Đỗ Tuấn H, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 473/23/HĐTC/TN ngày 04/10/2023 ký giữa ngân hàng VCB Thái Nguyên và anh H được công chứng tại Văn phòng công chứng phía Nam thành phố ngày 04/10/2023. Đất và tài sản trên đất được thực hiện trong khuôn viên thửa đất số 1069, tờ bản đồ số 21 theo kết quả đo vẽ của Công ty cổ phần đo đạc và bản đồ Thái An đo vẽ ngày 23/12/2024, diện tích là 1156,6m² theo các điểm 1,3, 4,5,6,7,8,9,26,11,27,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,1. (Có bản trích đo hiện trạng kèm theo).

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP NTVN, thì anh Đỗ Tuấn H, chị Lưu Khánh L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho anh Đỗ Tuấn H, chị Lưu Khánh L.

2.4. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng). Anh Đỗ Tuấn H, chị Lưu Khánh L tự nguyện chịu toàn bộ. Anh H, chị L có trách nhiệm trả lại cho ngân hàng số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ mà ngân hàng đã tạm ứng là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

2.5. Về án phí: Anh Đỗ Tuấn H, chị Lưu Khánh L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 45.158.207 đồng (Bốn mươi lăm triệu một trăm năm mươi tám nghìn hai trăm linh bảy đồng), mỗi người phải chịu 22.579.103 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn một trăm linh ba đồng). Ngân hàng TMCP NTVN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả Ngân hàng TMCP NTVN số tiền 42.278.000 đồng (Bốn mươi hai triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng), số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003450 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2.6. Đối với quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quỳnh